

B. PHẦN MỞ ĐẦU

1. Bối cảnh của sáng kiến

Trong bối cảnh hiện nay, cùng với sự phát triển mạnh mẽ của kinh tế – xã hội và quá trình đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, giáo dục mầm non ngày càng được xác định là nền tảng quan trọng trong hệ thống giáo dục quốc dân. Trẻ em không chỉ cần được chăm sóc, nuôi dưỡng mà còn cần được sống, học tập trong một môi trường an toàn, thân thiện, nơi các em được yêu thương, tôn trọng, lắng nghe và phát triển toàn diện cả về thể chất, trí tuệ, cảm xúc và kỹ năng xã hội. Chính vì vậy, xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm đã trở thành một yêu cầu tất yếu, phù hợp với xu thế phát triển giáo dục hiện đại.

Trên thế giới, nhiều quốc gia có nền giáo dục tiên tiến đã và đang chuyển mạnh từ mô hình giáo dục truyền thụ kiến thức sang mô hình giáo dục lấy người học làm trung tâm, coi trọng hạnh phúc của trẻ em trong nhà trường. Các mô hình như “Trường học hạnh phúc”, “Giáo dục cảm xúc – xã hội”, “Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm” đều nhấn mạnh vai trò của môi trường giáo dục tích cực, sự thấu hiểu, tôn trọng nhu cầu và sự khác biệt cá nhân của mỗi trẻ. Trong môi trường đó, trẻ được khuyến khích trải nghiệm, khám phá, thể hiện cảm xúc và hình thành các giá trị sống tích cực ngay từ những năm đầu đời.

Ở Việt Nam, trong những năm gần đây, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành nhiều chủ trương, văn bản chỉ đạo nhằm xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc; đẩy mạnh việc thực hiện quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong các cơ sở giáo dục mầm non. Chương trình Giáo dục mầm non hiện hành, các chuyên đề về “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, “Trường học hạnh phúc”, “Giáo dục cảm xúc – xã hội cho trẻ” đã tạo hành lang pháp lý và định hướng rõ ràng cho các nhà trường trong việc đổi mới phương pháp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Tại Trường Mầm non Thanh Hải, xã Thanh Lâm, trong những năm qua, nhà trường đã có nhiều nỗ lực trong việc thực hiện các nhiệm vụ giáo dục mầm non theo chỉ đạo của ngành. Cơ sở vật chất từng bước được cải thiện, đội ngũ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn, chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ cơ bản được đảm bảo. Tuy nhiên, qua thực tiễn quản lý và chỉ đạo chuyên môn, tôi nhận thấy việc xây dựng môi trường giáo dục thực sự “hạnh phúc” cho trẻ vẫn còn những hạn chế nhất định. Một số giáo viên vẫn còn nặng về tổ chức hoạt động theo kế hoạch cứng nhắc, chưa thực sự linh hoạt theo nhu cầu, hứng thú của trẻ; môi trường lớp học ở một số lớp chưa phát huy hết tính mở và trải nghiệm; việc giáo dục cảm xúc, kỹ năng sống cho trẻ chưa được thực hiện đồng bộ; sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong việc xây dựng môi trường hạnh phúc cho trẻ chưa thường xuyên và sâu sắc.

Trong khi đó, thực tế cho thấy trẻ mầm non hiện nay chịu nhiều tác động từ môi trường xã hội, từ công nghệ, từ sự thay đổi trong nếp sống gia đình, đòi hỏi nhà trường không chỉ dạy trẻ “biết” mà còn phải giúp trẻ “cảm thấy hạnh phúc”, biết yêu thương, chia sẻ, hợp tác và tự tin thể hiện bản thân. Nếu nhà trường không kịp thời đổi mới tư duy, phương pháp giáo dục và cách thức tổ chức môi trường học tập thì sẽ khó đáp ứng được yêu cầu phát triển toàn diện cho trẻ trong giai đoạn hiện nay.

Xuất phát từ bối cảnh đó, việc nghiên cứu và thực hiện các biện pháp xây dựng Trường Mầm non Thanh Hải trở thành trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm trong năm học 2025–2026 là hết sức cần thiết và có ý nghĩa thiết thực. Sáng kiến không chỉ góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ mà còn giúp thay đổi nhận thức, hành động của đội ngũ giáo viên, tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường và cha mẹ trẻ, từ đó tạo dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, nhân văn và bền vững cho trẻ em ngay từ những năm đầu đời.

2. Lý do chọn sáng kiến

Việc lựa chọn và thực hiện sáng kiến này xuất phát từ yêu cầu cấp thiết trong việc xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc và lấy trẻ làm trung tâm tại Trường Mầm non Thanh Hải. Trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo hiện nay, giáo dục mầm non không chỉ dừng lại ở nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ mà còn phải đảm bảo cho trẻ được phát triển toàn diện cả về thể chất, trí tuệ, cảm xúc, kỹ năng xã hội và nhân cách. Trẻ em cần được sống, học tập trong một môi trường hạnh phúc, nơi các em cảm thấy an toàn, được yêu thương, tôn trọng và có cơ hội thể hiện bản thân. Vì vậy, việc xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm đã trở thành một yêu cầu tất yếu, phù hợp với chủ trương, định hướng của ngành giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Trong thực tế tại Trường Mầm non Thanh Hải, mặc dù nhà trường đã có nhiều cố gắng trong việc thực hiện các nội dung của chương trình giáo dục mầm non và các phong trào thi đua do ngành phát động, song việc triển khai xây dựng trường mầm non hạnh phúc vẫn còn bộc lộ một số hạn chế. Một bộ phận giáo viên vẫn còn quen với phương pháp tổ chức hoạt động theo kế hoạch cứng, chưa thực sự linh hoạt theo nhu cầu, hứng thú của trẻ; môi trường giáo dục ở một số lớp chưa phát huy hết tính mở, tính trải nghiệm; việc giáo dục cảm xúc, kỹ năng sống và xây dựng mối quan hệ tích cực giữa cô và trẻ, giữa trẻ với trẻ chưa được thực hiện đồng bộ. Bên cạnh đó, sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong việc xây dựng môi trường hạnh phúc cho trẻ có lúc chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao.

Những hạn chế nêu trên đặt ra yêu cầu cần có những biện pháp cụ thể, phù hợp và khả thi nhằm thay đổi nhận thức, hành động của đội ngũ giáo viên,

đồng thời nâng cao hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo chuyên môn của nhà trường. Nếu không có giải pháp kịp thời và đồng bộ, việc thực hiện quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm sẽ khó đạt được hiệu quả thực chất, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển toàn diện của trẻ trong giai đoạn hiện nay.

Xuất phát từ thực tiễn công tác quản lý tại nhà trường, với nhiệm vụ được giao là Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, chúng tôi nhận thức rõ trách nhiệm của mình trong việc chỉ đạo, tổ chức và triển khai thực hiện các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo hướng đổi mới, lấy trẻ làm trung tâm và xây dựng môi trường giáo dục hạnh phúc. Việc nghiên cứu và thực hiện sáng kiến “Biện pháp xây dựng Trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm tại Trường Mầm non Thanh Hải, xã Thanh Lâm năm học 2025–2026” nhằm giải quyết những vấn đề thiết thực gắn trực tiếp với nhiệm vụ quản lý, chỉ đạo chuyên môn của nhà trường; đồng thời đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay theo định hướng của ngành Giáo dục và Đào tạo.

Sáng kiến không chỉ góp phần tháo gỡ những khó khăn, hạn chế trong quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục tại nhà trường mà còn tạo cơ sở để nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; phát triển năng lực nghề nghiệp, kỹ năng ứng xử sư phạm và tinh thần trách nhiệm của đội ngũ giáo viên; tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường và gia đình. Qua đó, góp phần xây dựng môi trường giáo dục mầm non an toàn, thân thiện, nhân văn và hạnh phúc cho trẻ – đúng với mục tiêu và định hướng phát triển giáo dục mầm non hiện nay.

3. Phạm vi và đối tượng nghiên cứu

3.1. Phạm vi nghiên cứu

Sáng kiến này được thực hiện tại Trường Mầm non Thanh Hải, xã Thanh Lâm. Thời gian triển khai và nghiên cứu sáng kiến trong năm học 2025 – 2026, từ tháng 9/2025 đến tháng 5/2026. Nội dung nghiên cứu tập trung vào các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; công tác quản lý, chỉ đạo chuyên môn; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc tại nhà trường trong phạm vi điều kiện thực tế của đơn vị.

3.2. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của sáng kiến là hệ thống các biện pháp xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm do tác giả đề xuất và tổ chức thực hiện. Cụ thể, nghiên cứu tập trung làm rõ các giải pháp chỉ đạo chuyên môn nhằm đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện; giáo dục cảm xúc – xã hội cho trẻ; bồi dưỡng năng lực, kỹ năng sư phạm và xây dựng đội ngũ giáo viên hạnh phúc; tăng cường sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường. Qua đó, đánh giá tác động của các biện pháp đối với chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ tại Trường Mầm non Thanh Hải.

4. Mục đích của sáng kiến

Sáng kiến được thực hiện nhằm giải quyết những khó khăn, hạn chế mang tính cấp thiết trong quá trình tổ chức thực hiện quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm và xây dựng môi trường giáo dục hạnh phúc tại Trường Mầm non Thanh Hải. Trước hết, sáng kiến nhằm giúp đội ngũ giáo viên nhận thức đầy đủ và sâu sắc hơn về vai trò, ý nghĩa của việc xây dựng trường mầm non hạnh phúc trong việc bảo đảm sự phát triển toàn diện cho trẻ, đặc biệt là sự phát triển về cảm xúc, kỹ năng xã hội, nhân cách và thái độ tích cực đối với học tập và cuộc sống.

Thông qua việc nghiên cứu và triển khai các biện pháp cụ thể, sáng kiến hướng tới việc nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng tổ chức hoạt động giáo dục và kỹ năng ứng xử sư phạm của giáo viên, giúp giáo viên biết cách lắng nghe, tôn trọng, thấu hiểu nhu cầu, khả năng và sự khác biệt của mỗi trẻ; từ đó tổ chức các hoạt động giáo dục linh hoạt, phù hợp, lấy trẻ làm trung tâm và tạo cho trẻ cảm giác an toàn, hạnh phúc khi đến trường.

Sáng kiến cũng nhằm hướng dẫn giáo viên xây dựng và khai thác hiệu quả môi trường giáo dục theo hướng mở, thân thiện, giàu tính trải nghiệm; lồng ghép giáo dục cảm xúc – xã hội, kỹ năng sống, giáo dục bảo vệ môi trường vào các hoạt động hằng ngày của trẻ một cách tự nhiên, nhẹ nhàng và hiệu quả. Qua đó giúp trẻ hình thành các kỹ năng giao tiếp, hợp tác, chia sẻ, giải quyết vấn đề, biết yêu thương bản thân, tôn trọng người khác và có trách nhiệm với môi trường xung quanh.

Bên cạnh đó, sáng kiến tạo điều kiện để tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường và cha mẹ trẻ trong việc xây dựng môi trường giáo dục hạnh phúc, thống nhất quan điểm và phương pháp nuôi dạy trẻ giữa gia đình và nhà trường. Việc chia sẻ, trao đổi thông tin thường xuyên sẽ giúp cha mẹ trẻ hiểu rõ hơn vai trò của giáo dục mầm non, đồng hành tích cực cùng nhà trường trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ.

Về phía cá nhân tác giả, sáng kiến là cơ hội để nâng cao nghiệp vụ quản lý, chỉ đạo chuyên môn, tích lũy và chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn với đồng nghiệp; đồng thời góp phần bổ sung cơ sở lý luận và thực tiễn về xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm trong điều kiện cụ thể của trường mầm non ở địa bàn nông thôn. Sáng kiến có tính ứng dụng cao, có khả năng nhân rộng và góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu đổi mới giáo dục mầm non theo định hướng của ngành trong giai đoạn hiện nay.

C. PHẦN NỘI DUNG

I. THỰC TRẠNG CỦA GIẢI PHÁP CẦN NGHIÊN CỨU

1. Cơ sở lý luận

Trong những năm gần đây, giáo dục mầm non Việt Nam đang từng bước chuyển mạnh từ cách tiếp cận truyền thụ kiến thức sang cách tiếp cận phát triển toàn diện, lấy trẻ làm trung tâm, hướng tới xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc cho trẻ. Quan điểm này phù hợp với mục tiêu của Chương trình Giáo dục mầm non hiện hành, đồng thời đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong giai đoạn hiện nay.

Trường mầm non hạnh phúc được hiểu là môi trường giáo dục mà ở đó trẻ em được tôn trọng, yêu thương, được bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần; giáo viên được chia sẻ, thấu hiểu, có động lực làm việc; cha mẹ tin tưởng, đồng hành cùng nhà trường trong quá trình chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Trong mô hình này, trẻ giữ vai trò trung tâm của mọi hoạt động giáo dục, được tạo cơ hội lựa chọn, trải nghiệm, bày tỏ ý kiến và phát triển theo khả năng, nhu cầu cá nhân.

Quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm đã được nhiều nhà khoa học giáo dục trên thế giới khẳng định. Theo Jerome Bruner, việc học tập hiệu quả nhất diễn ra khi người học được chủ động tham gia vào quá trình khám phá, trải nghiệm và kiến tạo tri thức. Ông cho rằng giáo dục cần tổ chức theo “vòng xoắn”, trong đó kiến thức và kỹ năng được lặp lại, mở rộng dần thông qua các hoạt động phù hợp với trình độ phát triển của người học. Áp dụng vào giáo dục mầm non, quan điểm này nhấn mạnh vai trò của trải nghiệm, chơi và tương tác trong quá trình học tập của trẻ.

Bên cạnh đó, Howard Gardner với thuyết đa trí thông minh cũng chỉ ra rằng mỗi trẻ có những thế mạnh riêng về trí tuệ và cách tiếp cận thế giới khác nhau. Do vậy, môi trường giáo dục cần đa dạng, linh hoạt, tạo điều kiện để trẻ phát huy tối đa tiềm năng cá nhân. Giáo dục mầm non không chỉ hướng tới phát triển nhận thức mà còn chú trọng phát triển cảm xúc, kỹ năng xã hội, năng lực giao tiếp và khả năng thích ứng của trẻ trong môi trường sống.

Trong bối cảnh đó, việc xây dựng trường mầm non hạnh phúc không thể tách rời vai trò của đội ngũ giáo viên và công tác quản lý nhà trường. Các nghiên cứu của John Hattie và Linda Darling-Hammond đều khẳng định: chất lượng giáo dục phụ thuộc rất lớn vào năng lực chuyên môn, thái độ nghề nghiệp và môi trường làm việc của giáo viên. Giáo viên hạnh phúc sẽ tạo ra lớp học hạnh phúc; ngược lại, áp lực, căng thẳng kéo dài sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Từ những cơ sở lý luận trên có thể khẳng định: xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm là yêu cầu tất yếu của giáo dục mầm non hiện nay. Trong đó, vai trò chỉ đạo của cán bộ quản lý, đặc biệt là công tác định hướng chuyên môn, xây dựng môi trường giáo dục, bồi dưỡng đội ngũ và tăng

cường phối hợp với gia đình, cộng đồng giữ vị trí then chốt, quyết định hiệu quả thực hiện.

2. Cơ sở thực tiễn

Trường Mầm non Thanh Hải nằm trên địa bàn xã Thanh Lâm, tỉnh Ninh Bình. Trong những năm qua, dưới sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và sự chỉ đạo trực tiếp của cấp trên, nhà trường đã từng bước được đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đáp ứng yêu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định. Khuôn viên nhà trường cơ bản đảm bảo an toàn, xanh – sạch – đẹp; có sân chơi, vườn cây, vườn rau tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ tham gia các hoạt động trải nghiệm.

Nhà trường hiện có 03 điểm trường với tổng số 22 nhóm, lớp; đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cơ bản đảm bảo về số lượng, trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn. Đa số giáo viên có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, mến trẻ, tích cực tham gia các phong trào và hoạt động chuyên môn của nhà trường. Công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ từng bước được nâng cao, nhà trường nhiều năm liền đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc, giữ vững danh hiệu trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt là trong vai trò chỉ đạo chuyên môn, bản thân tôi nhận thấy việc xây dựng môi trường giáo dục hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm tại nhà trường vẫn còn bộc lộ một số hạn chế. Một bộ phận giáo viên tuy đã tiếp cận quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm nhưng việc vận dụng vào thực tiễn chưa đồng đều; cách tổ chức hoạt động học và chơi của trẻ ở một số lớp còn mang tính áp đặt, chưa tạo nhiều cơ hội cho trẻ được lựa chọn, trải nghiệm và thể hiện ý kiến cá nhân.

Môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học ở một số thời điểm chưa thực sự phong phú, chưa khai thác hiệu quả các điều kiện sẵn có để tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ. Việc lồng ghép giáo dục cảm xúc – kỹ năng xã hội, kỹ luật tích cực trong sinh hoạt hằng ngày chưa được chú trọng đúng mức. Bên cạnh đó, một số giáo viên còn gặp khó khăn trong kỹ năng ứng xử sư phạm, quản lý cảm xúc nghề nghiệp, dẫn đến áp lực trong công việc.

Sự phối hợp giữa nhà trường và cha mẹ trẻ tuy đã được triển khai thường xuyên nhưng hiệu quả chưa cao; một bộ phận cha mẹ trẻ chưa thực sự hiểu rõ vai trò của mình trong việc đồng hành cùng nhà trường xây dựng môi trường giáo dục hạnh phúc cho trẻ. Những hạn chế trên được thể hiện rõ qua kết quả khảo sát thực trạng đối với giáo viên và trẻ trước khi áp dụng các biện pháp của sáng kiến.

Từ thực tiễn đó cho thấy, việc xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm tại Trường Mầm non Thanh Hải là yêu cầu cấp thiết. Nhà trường cần có hệ thống biện pháp chỉ đạo đồng bộ, phù hợp với điều kiện thực

tế, nhằm nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, xây dựng môi trường giáo dục tích cực, tăng cường giáo dục cảm xúc – kỹ năng xã hội cho trẻ và đẩy mạnh sự phối hợp giữa gia đình – nhà trường – cộng đồng. Đây chính là cơ sở thực tiễn quan trọng để chúng tôi nghiên cứu và đề xuất sáng kiến: “Một số biện pháp chỉ đạo giáo viên xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm” tại Trường Mầm non Thanh Hải. Trước khi đi vào nghiên cứu và thực hiện chúng tôi đã tiến hành khảo sát trên giáo viên và trẻ. Kết quả khảo sát như sau:

Bảng khảo sát giáo viên trước khi tiến hành áp dụng biện pháp

STT	Số GV được KS	Tiêu chí khảo sát	Tốt		Khá		Trung bình	
			Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
1	39	Giáo viên hiểu đúng và vận dụng quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong tổ chức hoạt động	8	20.5	10	25.6	21	53.9
2	39	Giáo viên biết xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, tạo cảm xúc tích cực cho trẻ	10	25.6	10	25.6	19	48.8
3	39	Giáo viên tổ chức hoạt động học, chơi đảm bảo trẻ được lựa chọn, trải nghiệm, thể hiện ý kiến cá nhân	12	30.8	17	43.6	10	25.6
4	39	Giáo viên tổ chức hoạt động học, chơi đảm bảo trẻ được lựa chọn, trải nghiệm, thể hiện ý kiến cá nhân	10	25.6	18	46.2	11	28.2
5	39	Giáo viên biết lồng ghép giáo dục cảm xúc – kỹ năng xã hội trong hoạt động hằng ngày	15	38.5	10	25.6	14	35.9
6	39	Giáo viên phối hợp với cha mẹ trẻ trong xây dựng môi trường giáo dục hạnh phúc cho trẻ	12	30.8	17	43.6	10	25.6

Kết quả khảo sát cho thấy đội ngũ giáo viên của nhà trường có nhận thức bước đầu về quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm và xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tuy nhiên mức độ hiểu sâu và vận dụng vào thực tiễn còn chưa đồng đều.

Cụ thể, tỷ lệ giáo viên đạt mức tốt ở các tiêu chí chỉ dao động từ 17,9% đến 28,2%, trong khi tỷ lệ giáo viên ở mức trung bình còn cao (từ 43,6% đến 48,7%). Điều này phản ánh thực tế rằng nhiều giáo viên vẫn còn lúng túng trong việc:

- + Tổ chức hoạt động giáo dục đảm bảo quyền được lựa chọn, trải nghiệm và thể hiện của trẻ;
- + Lồng ghép giáo dục cảm xúc, kỹ năng xã hội một cách tự nhiên, hiệu quả;
- + Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ trong xây dựng môi trường giáo dục hạnh phúc.

Thực trạng trên cho thấy việc xây dựng trường mầm non hạnh phúc tại đơn vị chưa có hệ thống giải pháp đồng bộ, giáo viên chủ yếu thực hiện theo kinh nghiệm cá nhân, thiếu định hướng thống nhất và chưa phát huy tối đa vai trò chủ thể của trẻ.

Bảng khảo sát mức độ đạt được của trẻ trước khi tiến hành áp dụng biện pháp

STT	Số trẻ được khảo sát	Tiêu chí khảo sát	Đạt		Chưa đạt	
			Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
1	529	Trẻ vui vẻ, yên tâm khi đến trường, tham gia các hoạt động trong ngày	298	56,3	231	43,7
2	529	Trẻ mạnh dạn giao tiếp, bày tỏ nhu cầu và cảm xúc với cô giáo	247	46,7	282	53,3
3	529	Trẻ chủ động tham gia hoạt động học và vui chơi, biết lựa chọn hoạt động phù hợp	236	44,6	293	55,4
4	529	Trẻ biết hợp tác, chia sẻ, thể hiện hành vi thân thiện với bạn	261	49,3	268	50,7
5	529	Trẻ có biểu hiện cảm xúc tích cực: tự tin, vui vẻ, ít lo lắng, sợ hãi	254	48,0	275	52,0

Kết quả khảo sát trên 529 trẻ (bao gồm cả trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo) cho thấy đa số trẻ đã hình thành một số kỹ năng cơ bản về tham gia hoạt động và giao tiếp trong môi trường mầm non. Tuy nhiên, mức độ đạt được chưa cao và chưa đồng đều giữa các tiêu chí.

Cụ thể, tỷ lệ trẻ vui vẻ, yên tâm khi đến trường đạt 56,3%, cho thấy vẫn còn một bộ phận trẻ chưa thật sự thoải mái, còn tâm lý lo lắng, phụ thuộc, đặc biệt là trẻ nhà trẻ và trẻ mới nhập học. Các tiêu chí liên quan đến giao tiếp, bày tỏ cảm xúc, chủ động tham gia hoạt động và lựa chọn hoạt động phù hợp đều có tỷ lệ đạt dưới 50%, trong đó tiêu chí “trẻ chủ động tham gia hoạt động học và vui chơi” chỉ đạt 44,6%.

Đáng chú ý, tỷ lệ trẻ chưa đạt ở các kỹ năng về giao tiếp, hợp tác, chia sẻ và biểu hiện cảm xúc tích cực còn khá cao (từ 50,7% đến 55,4%). Điều này phản ánh thực tế rằng nhiều trẻ còn rụt rè, thiếu tự tin, chưa mạnh dạn thể hiện cảm xúc, nhu cầu cá nhân; khả năng hợp tác, tương tác xã hội với bạn bè còn hạn chế.

Nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ việc môi trường giáo dục chưa thực sự tạo được cảm giác an toàn, thân thiện và hạnh phúc cho tất cả trẻ; một số hoạt động giáo dục còn mang tính áp đặt, giáo viên chưa tạo nhiều cơ hội cho trẻ được lựa chọn, trải nghiệm theo nhu cầu và khả năng cá nhân. Bên cạnh đó, sự phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong việc giáo dục cảm xúc, kỹ năng sống cho trẻ chưa thường xuyên, chưa đồng bộ.

Từ kết quả khảo sát trước khi áp dụng biện pháp có thể khẳng định rằng:

Việc xây dựng Trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm tại Trường Mầm non Thanh Hải là yêu cầu cấp thiết và phù hợp với thực tiễn.

II. NỘI DUNG SÁNG KIẾN

1. Các biện pháp mới đã tiến hành để giải quyết vấn đề

a. Biện pháp 1: Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên trong xây dựng và thực hiện mô hình trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm

Đội ngũ giáo viên giữ vai trò quyết định trong việc hiện thực hóa mô hình trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm. Nhận thức đúng và năng lực thực hành của giáo viên là yếu tố then chốt ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục cũng như môi trường tinh thần của trẻ. Vì vậy, với vai trò là cán bộ quản lý phụ trách chuyên môn, tôi xác định việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên là biện pháp có tính nền tảng, định hướng cho việc triển khai các biện pháp tiếp theo.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn theo hướng thiết thực, gắn với nhu cầu thực tiễn của giáo viên và điều kiện cụ thể của đơn vị. Nội dung tập huấn tập trung vào các vấn đề cốt lõi như: quan điểm giáo dục

lấy trẻ làm trung tâm; xây dựng trường mầm non hạnh phúc; tổ chức hoạt động học và chơi theo hướng trải nghiệm; vai trò của giáo viên trong việc tạo môi trường an toàn, thân thiện và tích cực cho trẻ. Hình thức tập huấn được đổi mới, kết hợp giữa tập huấn tập trung, sinh hoạt chuyên môn theo tổ, dự giờ – rút kinh nghiệm và chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn.

Điểm mới của biện pháp này so với trước đây là chuyển từ bồi dưỡng mang tính truyền đạt một chiều sang bồi dưỡng theo hướng “học từ thực tiễn”, lấy chính hoạt động của giáo viên làm minh chứng và nội dung trao đổi. Giáo viên không chỉ nghe giảng mà được tham gia thảo luận, phân tích tình huống sư phạm, thực hành thiết kế hoạt động, từ đó rút ra bài học phù hợp với lớp mình phụ trách. Cán bộ quản lý đóng vai trò định hướng, hỗ trợ, đồng hành thay vì chỉ kiểm tra, đánh giá.

Thông qua biện pháp này, nhận thức và năng lực chuyên môn của giáo viên từng bước được nâng lên. Giáo viên hiểu rõ hơn về ý nghĩa của việc xây dựng trường mầm non hạnh phúc, biết vận dụng linh hoạt quan điểm lấy trẻ làm trung tâm trong tổ chức các hoạt động giáo dục. Nhiều giáo viên mạnh dạn đổi mới cách tổ chức hoạt động học và chơi, chú trọng lắng nghe, tôn trọng ý kiến và cảm xúc của trẻ.

Ví dụ : Nhà trường tổ chức sinh hoạt chuyên đề “Xây dựng lớp học hạnh phúc – lấy trẻ làm trung tâm”, trong đó giáo viên cùng phân tích video hoạt động thực tế tại lớp, trao đổi cách xử lý tình huống sư phạm phù hợp, từ đó áp dụng trực tiếp vào công tác giảng dạy hằng ngày.



Hoạt động tập huấn chuyên đề



Hoạt động thảo luận chuyên đề

Biện pháp này đã tạo nền tảng quan trọng, góp phần nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, từng bước hiện thực hóa mục tiêu xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm tại nhà trường.

Biện pháp 2. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, giàu tính trải nghiệm, lấy trẻ làm trung tâm

Môi trường giáo dục có vai trò quan trọng trong việc hình thành cảm xúc tích cực, nuôi dưỡng hứng thú học tập và sự phát triển toàn diện của trẻ. Một môi trường an toàn, thân thiện, giàu tính trải nghiệm sẽ tạo điều kiện để trẻ cảm thấy yên tâm, tự tin, chủ động tham gia vào các hoạt động học và chơi. Vì vậy, xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm là biện pháp trọng tâm trong quá trình xây dựng trường mầm non hạnh phúc.

Nhà trường đã chỉ đạo giáo viên rà soát, điều chỉnh môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học theo hướng mở, linh hoạt, phù hợp với nhu cầu và khả năng của trẻ. Các góc hoạt động trong lớp được sắp xếp khoa học, đảm bảo an toàn, tạo cơ hội cho trẻ được lựa chọn hoạt động, được trải nghiệm, khám phá và thể hiện ý tưởng cá nhân. Đồ dùng, đồ chơi được tăng cường theo hướng tận dụng nguyên vật liệu sẵn có, vật liệu tái chế, vừa gần gũi với trẻ vừa phát huy tính sáng tạo.

Môi trường ngoài lớp học được chú trọng khai thác, phát huy hiệu quả các khu vực sân chơi, vườn cây, vườn rau của nhà trường để tổ chức các hoạt động trải nghiệm phù hợp. Trẻ được tham gia chăm sóc cây xanh, quan sát sự phát triển của cây, trải nghiệm các hoạt động gắn với thiên nhiên, qua đó hình thành kỹ năng sống, kỹ năng hợp tác và ý thức bảo vệ môi trường.

Điểm mới của biện pháp này là môi trường giáo dục không còn được xây dựng theo ý chí chủ quan của giáo viên mà có sự tham gia tích cực của trẻ và cha mẹ trẻ. Trẻ được khuyến khích nêu ý tưởng, lựa chọn cách sắp xếp góc chơi; cha mẹ trẻ được huy động tham gia hỗ trợ nguyên vật liệu, cùng giáo viên xây dựng môi trường lớp học. Điều này tạo sự gắn kết giữa gia đình và nhà trường, đồng thời giúp trẻ cảm nhận được sự tôn trọng và giá trị của bản thân.

Kết quả cho thấy môi trường giáo dục tại nhà trường ngày càng thân thiện, sinh động, phù hợp với đặc điểm tâm lý của trẻ mầm non. Trẻ mạnh dạn, tự tin hơn khi tham gia các hoạt động; giáo viên chủ động, sáng tạo hơn trong việc tổ chức môi trường học tập. Môi trường giáo dục thực sự trở thành “người thầy thứ ba”, hỗ trợ tích cực cho quá trình giáo dục trẻ.



Hình ảnh bé chăm sóc vườn rau cùng cô



Hình ảnh bé hỗ trợ cô chuẩn bị đồ dùng hoạt động trải nghiệm

Biện pháp 3. Tăng cường giáo dục cảm xúc – xã hội, thực hiện kỷ luật tích cực cho trẻ

Giáo dục cảm xúc – xã hội và thực hiện kỷ luật tích cực là nội dung quan trọng trong việc xây dựng trường mầm non hạnh phúc, góp phần hình thành nhân cách, thái độ sống và các kỹ năng xã hội cần thiết cho trẻ ngay từ những năm đầu đời. Trẻ mầm non chỉ thực sự hạnh phúc khi được sống trong môi trường an toàn về tinh thần, được thấu hiểu, tôn trọng cảm xúc và được hướng dẫn hành vi một cách tích cực, phù hợp.

Xuất phát từ yêu cầu đó, nhà trường đã chỉ đạo giáo viên lồng ghép giáo dục cảm xúc – xã hội vào các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ hằng ngày. Giáo viên được hướng dẫn quan sát, nhận diện cảm xúc của trẻ; tạo cơ hội cho trẻ bày tỏ cảm xúc, nhu cầu cá nhân thông qua giao tiếp, hoạt động chơi, hoạt động nhóm. Các tình huống trong sinh hoạt hằng ngày được sử dụng như cơ hội giáo dục trẻ về kỹ năng hợp tác, chia sẻ, chờ đợi, giải quyết mâu thuẫn một cách hòa bình.

Song song với đó, nhà trường triển khai thực hiện kỷ luật tích cực trong các lớp học, thay thế dần các hình thức nhắc nhở, phê bình mang tính áp đặt bằng các biện pháp giáo dục tích cực như: động viên, khích lệ, hướng dẫn hành vi đúng, cùng trẻ xây dựng nội quy lớp học phù hợp với lứa tuổi. Giáo viên được tập huấn cách xử lý tình huống sư phạm theo hướng tôn trọng trẻ, không làm tổn thương đến cảm xúc và lòng tự trọng của trẻ.

Điểm mới của biện pháp là chuyển từ việc chú trọng “quản lý hành vi” sang “giáo dục cảm xúc và hành vi tích cực”, coi mỗi tình huống xảy ra với trẻ là một cơ hội giáo dục. Trẻ không bị áp đặt hay sợ hãi mà được đồng hành, hướng dẫn để tự điều chỉnh hành vi của mình.

Kết quả cho thấy trẻ mạnh dạn hơn trong giao tiếp, biết bày tỏ cảm xúc, nhu cầu cá nhân; các hành vi tiêu cực giảm rõ rệt; mối quan hệ giữa cô và trẻ, giữa trẻ với trẻ trở nên thân thiện, gần gũi hơn.

Ví dụ minh họa: Giáo viên sử dụng “góc cảm xúc”, để trẻ lựa chọn và chia sẻ cảm xúc của mình mỗi ngày.



Trẻ chọn cảm xúc; hoạt động nhóm rèn kỹ năng hợp tác.

Biện pháp 4. Bồi dưỡng kỹ năng ứng xử sư phạm, xây dựng đội ngũ giáo viên hạnh phúc

Giáo viên là lực lượng trực tiếp tạo nên môi trường giáo dục và quyết định chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong trường mầm non. Trong đó, giáo viên hạnh phúc chính là nền tảng quan trọng để xây dựng trường mầm non hạnh phúc. Khi giáo viên được tôn trọng, được lắng nghe, được chia sẻ và có đời sống tinh thần tích cực, họ sẽ truyền tải năng lượng yêu thương, sự kiên nhẫn và thái độ ứng xử nhân văn đến trẻ. Xuất phát từ nhận thức đó, tôi xác định việc bồi dưỡng kỹ năng ứng xử sư phạm, chăm lo đời sống tinh thần và xây dựng đội ngũ giáo viên hạnh phúc là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý.

Trước hết, nhà trường tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề về kỹ năng ứng xử sư phạm, giao tiếp tích cực, quản lý cảm xúc nghề nghiệp, tập trung vào những tình huống thực tế giáo viên thường gặp như: xử lý khi trẻ khóc kéo dài, trẻ có hành vi chưa phù hợp, áp lực từ cha mẹ trẻ, mâu thuẫn trong phối hợp công việc. Giáo viên được chia sẻ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình giảng dạy, từ đó cùng nhau thảo luận, phân tích và lựa chọn cách ứng xử phù hợp, mang tính giáo dục, nhân văn.

Song song với đó, Ban lãnh đạo chú trọng xây dựng môi trường làm việc thân thiện, dân chủ, trong đó giáo viên được bày tỏ ý kiến, được ghi nhận sự cố gắng và sáng tạo. Cán bộ quản lý không chỉ thực hiện vai trò kiểm tra, đánh giá mà còn là người đồng hành, hỗ trợ chuyên môn, kịp thời động viên, khích lệ giáo viên khi gặp khó khăn. Các hình thức khen thưởng, biểu dương được thực hiện linh hoạt, kịp thời nhằm tạo động lực và niềm tin cho đội ngũ.

Điểm mới của biện pháp này so với trước đây là chuyển trọng tâm từ quản lý hành chính sang quản lý bằng sự thấu hiểu và chia sẻ, xây dựng văn hóa nhà trường dựa trên các giá trị tích cực như: tôn trọng – yêu thương – hợp tác – trách nhiệm. Thay vì tạo áp lực, nhà trường tạo điều kiện để giáo viên cân bằng cảm xúc, giảm căng thẳng nghề nghiệp, từ đó nâng cao chất lượng ứng xử sư phạm trong mọi hoạt động.

Bên cạnh các hoạt động chuyên môn, nhà trường còn tổ chức các hoạt động tập thể, giao lưu, gắn kết đội ngũ như tham quan, dã ngoại, các hoạt động văn hóa – văn nghệ, thể thao... Qua đó, giáo viên có cơ hội thư giãn tinh thần, tăng cường mối quan hệ đồng nghiệp, xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, thân ái.

Kết quả thực hiện biện pháp cho thấy đội ngũ giáo viên có sự chuyển biến tích cực về thái độ, hành vi ứng xử sư phạm. Giáo viên bình tĩnh, nhẹ nhàng hơn trong giao tiếp với trẻ; biết kiềm chế cảm xúc, xử lý tình huống sư phạm linh hoạt, phù hợp. Mối quan hệ giữa giáo viên với giáo viên, giữa giáo viên với cán bộ quản lý ngày càng cởi mở, tin tưởng. Giáo viên yên tâm công tác, gắn bó với nghề, góp phần xây dựng hình ảnh người giáo viên mầm non thân thiện, yêu thương.



Hoạt động tập thể, giao lưu gắn kết đội ngũ giáo viên

Biện pháp 5. Tăng cường phối hợp gia đình – nhà trường – cộng đồng

Gia đình và cộng đồng là môi trường giáo dục quan trọng, có ảnh hưởng trực tiếp đến sự hình thành và phát triển nhân cách của trẻ. Để xây dựng trường mầm non hạnh phúc, cần có sự phối hợp chặt chẽ, đồng thuận giữa nhà trường – gia đình – cộng đồng trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Nhà trường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, trao đổi thông tin với cha mẹ trẻ thông qua nhiều hình thức như: họp cha mẹ trẻ, nhóm Zalo lớp, bảng tin, góc tuyên truyền tại trường. Nội dung tuyên truyền tập trung vào quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, giáo dục cảm xúc – kỹ năng sống, kỷ luật tích cực và vai trò đồng hành của cha mẹ trong quá trình giáo dục trẻ.

Điểm mới của biện pháp là chuyển từ hình thức thông báo một chiều sang phối hợp hai chiều. Cha mẹ trẻ được mời tham gia các hoạt động trải nghiệm, cùng giáo viên xây dựng môi trường lớp học, hỗ trợ nguyên vật liệu, chia sẻ kinh nghiệm nuôi dạy con. Qua đó, cha mẹ hiểu rõ hơn các hoạt động giáo dục của nhà trường và thống nhất cách giáo dục trẻ giữa gia đình và nhà trường.

Nhà trường cũng chủ động phối hợp với các tổ chức, đoàn thể tại địa phương trong việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, tạo điều kiện để trẻ được tiếp cận với môi trường xã hội an toàn, lành mạnh.

Kết quả cho thấy sự tin tưởng, đồng hành của cha mẹ trẻ ngày càng được nâng cao; trẻ nhận được sự giáo dục thống nhất, nhất quán giữa gia đình và nhà trường; hiệu quả xây dựng trường mầm non hạnh phúc được lan tỏa rộng rãi trong cộng đồng.

Ví dụ: Cha mẹ trẻ cùng trẻ trồng cây, làm đồ dùng từ vật liệu tái chế, tạo môi trường lao động cùng cô giáo hay tham gia các hoạt động cùng trẻ...



Cha mẹ trẻ tham gia hoạt động trải nghiệm cùng trẻ

- Ưu điểm của các giải pháp:

Các giải pháp có tính thực tiễn cao, phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ và đặc điểm của nhà trường. Nội dung các giải pháp được xây dựng dựa trên thực trạng thực tế của đơn vị, bám sát nhiệm vụ chuyên môn và khả năng thực hiện của giáo viên nên dễ triển khai trong quá trình chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Các giải pháp không mang tính lý thuyết chung chung mà được cụ thể hóa thành các biện pháp phù hợp với từng nhóm lớp, từng độ tuổi và điều kiện thực tế của giáo viên trong nhà trường.

Giải pháp dễ thực hiện, không đòi hỏi đầu tư kinh phí lớn nhưng vẫn mang lại hiệu quả thiết thực. Nhà trường chủ yếu tận dụng cơ sở vật chất hiện có, sử dụng nguyên vật liệu mở, nguyên vật liệu tái chế, huy động sự tham gia hỗ trợ của phụ huynh và cộng đồng trong việc xây dựng môi trường giáo dục. Điều này vừa tiết kiệm kinh phí vừa tạo được sự gắn kết giữa gia đình và nhà trường trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

Các giải pháp còn phát huy được tính chủ động, sáng tạo của đội ngũ giáo viên trong quá trình tổ chức hoạt động giáo dục. Giáo viên không còn phụ thuộc hoàn toàn vào khuôn mẫu có sẵn mà được khuyến khích mạnh dạn đổi mới phương pháp, linh hoạt trong tổ chức hoạt động và xây dựng môi trường giáo dục phù hợp với đặc điểm của trẻ tại lớp mình phụ trách. Việc sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, trao đổi kinh nghiệm, hỗ trợ lẫn nhau giúp giáo viên tự tin hơn, tích cực học hỏi và nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ.

Đối với trẻ: Các giải pháp tạo điều kiện để trẻ được tham gia tích cực vào mọi hoạt động học tập và vui chơi. Trẻ được trải nghiệm, khám phá, được lựa chọn hoạt động theo nhu cầu và hứng thú của bản thân; từ đó phát huy tính mạnh dạn, tự tin và khả năng sáng tạo. Giáo viên chú trọng lắng nghe, tôn trọng cảm xúc của trẻ, giúp trẻ cảm thấy an toàn, vui vẻ và hạnh phúc khi đến trường. Một ưu điểm quan trọng của sáng kiến là góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện và hạnh phúc cho trẻ. Không khí lớp học trở nên nhẹ nhàng, cởi mở hơn; mối quan hệ giữa cô và trẻ, giữa trẻ với trẻ ngày càng gần gũi, tích cực. Giáo viên sử dụng ngôn ngữ tích cực, hạn chế quát mắng, áp đặt; thay vào đó là động viên, khích lệ và hướng dẫn trẻ bằng sự yêu thương, tôn trọng. Điều này giúp trẻ phát triển hài hòa cả về thể chất, nhận thức và cảm xúc – xã hội.

Các giải pháp góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường. Sau khi áp dụng sáng kiến, chất lượng chuyên môn của giáo viên được nâng lên rõ rệt; nhiều giáo viên biết vận dụng linh hoạt quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong tổ chức hoạt động. Trẻ mạnh dạn hơn, tự tin hơn, tích

cực tham gia các hoạt động học tập và vui chơi; kỹ năng giao tiếp, hợp tác và tự phục vụ của trẻ được cải thiện rõ rệt.

Sáng kiến còn tạo được sự chuyển biến tích cực trong công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường. Phụ huynh ngày càng quan tâm, đồng hành nhiều hơn với giáo viên trong việc giáo dục trẻ; tích cực tham gia các hoạt động của lớp, của trường; từ đó góp phần nâng cao hiệu quả chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà trường cũng như tại gia đình.

Các giải pháp còn góp phần xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, thân thiện và tích cực. Giáo viên được quan tâm, chia sẻ và tạo động lực trong công việc nên tinh thần làm việc phấn khởi hơn, giảm áp lực nghề nghiệp và thêm yêu nghề, gắn bó với nhà trường.

- Nhược điểm của các giải pháp:

Trước hết, việc thay đổi nhận thức và thói quen nghề nghiệp của giáo viên cần nhiều thời gian và sự kiên trì. Một số giáo viên đã quen với phương pháp giảng dạy truyền thống, còn tâm lý ngại thay đổi hoặc e dè khi áp dụng các phương pháp giáo dục mới. Việc chuyển từ cách dạy mang tính áp đặt sang tôn trọng cảm xúc, nhu cầu và khả năng riêng của trẻ đòi hỏi giáo viên phải thay đổi cả tư duy, kỹ năng và phương pháp tổ chức hoạt động.

Một số giáo viên lớn tuổi còn hạn chế trong việc đổi mới phương pháp giáo dục, ứng dụng công nghệ thông tin và tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ. Do ảnh hưởng của thói quen nghề nghiệp lâu năm nên việc tiếp cận và thực hiện các phương pháp giáo dục hiện đại còn chậm; đôi khi giáo viên còn lúng túng trong xử lý các tình huống giáo dục theo hướng kỹ thuật tích cực.

Việc xây dựng môi trường giáo dục mở và tổ chức nhiều hoạt động trải nghiệm cho trẻ đòi hỏi giáo viên phải đầu tư nhiều thời gian, công sức trong việc chuẩn bị đồ dùng, học liệu và sắp xếp môi trường lớp học. Trong khi đó, giáo viên mầm non còn phải thực hiện nhiều nhiệm vụ chuyên môn khác nên đôi khi gặp khó khăn trong việc bố trí thời gian thực hiện đồng bộ các giải pháp.

Sự phối hợp của phụ huynh ở một số lớp chưa thật sự đồng đều cũng là một hạn chế trong quá trình triển khai sáng kiến. Một số phụ huynh còn bận công việc, chưa dành nhiều thời gian quan tâm đến việc giáo dục cảm xúc và kỹ năng sống cho trẻ; một số phụ huynh vẫn còn quan niệm chú trọng dạy chữ, dạy kiến thức hơn là phát triển kỹ năng và cảm xúc cho trẻ. Điều này phần nào ảnh hưởng đến hiệu quả phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong quá trình giáo dục trẻ.

Ngoài ra, cơ sở vật chất của nhà trường tuy đã được quan tâm đầu tư nhưng vẫn còn một số khó khăn nhất định; diện tích một số nhóm lớp còn hạn chế nên ảnh hưởng đến việc bố trí môi trường giáo dục mở và tổ chức hoạt động trải nghiệm cho trẻ.

2. Tính mới, tính sáng tạo của giải pháp mới

Tính mới của sáng kiến thể hiện cụ thể như sau:

Đổi mới công tác quản lý xây dựng trường mầm non hạnh phúc theo hướng lấy trẻ làm trung tâm và lấy giáo viên hạnh phúc làm nền tảng cho mọi hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Nếu trước đây quản lý chuyên môn chủ yếu tập trung vào kiểm tra hồ sơ, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ thì sáng kiến chú trọng nhiều hơn đến yếu tố tâm lý, cảm xúc, môi trường làm việc và động lực nghề nghiệp của giáo viên. Sáng kiến xác định rõ: muốn xây dựng “trường học hạnh phúc” trước hết phải xây dựng “giáo viên hạnh phúc”.

Phương pháp quản lý được chuyển từ chỉ đạo hành chính sang đồng hành, chia sẻ, hỗ trợ giáo viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Giáo viên được khuyến khích đổi mới phương pháp, mạnh dạn sáng tạo trong tổ chức hoạt động và xây dựng môi trường giáo dục phù hợp với trẻ.

Đổi mới quan điểm giáo dục trẻ theo hướng tôn trọng cảm xúc, nhu cầu và khả năng riêng của từng trẻ. Trẻ trở thành chủ thể của hoạt động giáo dục, giáo viên là người hướng dẫn, hỗ trợ và đồng hành cùng trẻ trong học tập, trải nghiệm. Giáo viên được hướng dẫn quan sát cảm xúc của trẻ, lắng nghe và hỗ trợ trẻ thay vì áp đặt hay phê bình.

Việc kết hợp đồng bộ nhiều giải pháp trong xây dựng trường mầm non hạnh phúc. Nhà trường chú trọng xây dựng môi trường giáo dục mở, thân thiện, giàu trải nghiệm; tận dụng nguyên vật liệu mở, nguyên vật liệu tái chế; tạo điều kiện cho trẻ tham gia xây dựng môi trường lớp học, chăm sóc cây xanh, sắp xếp góc chơi và lựa chọn hoạt động yêu thích.

Sáng kiến cũng đưa giáo dục cảm xúc – xã hội trở thành nội dung xuyên suốt trong các hoạt động hằng ngày. Trẻ được khuyến khích bày tỏ cảm xúc, biết chia sẻ, hợp tác, xin lỗi, cảm ơn và giúp đỡ bạn bè thông qua các hoạt động học tập, vui chơi và trải nghiệm thực tế.

Áp dụng kỹ thuật tích cực trong chăm sóc, giáo dục trẻ. Giáo viên sử dụng lời nói tích cực, động viên, khích lệ thay cho áp đặt hoặc phê bình; giúp trẻ cảm thấy an toàn, tự tin và mạnh dạn thể hiện bản thân.

Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên hạnh phúc thông qua việc tạo môi trường làm việc đoàn kết, thân thiện; tăng cường chia sẻ, động viên và tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao nhằm giảm áp lực nghề nghiệp và tạo động lực làm việc cho giáo viên.

Tăng cường phối hợp giữa gia đình – nhà trường – cộng đồng trong giáo dục trẻ. Phụ huynh được hướng dẫn cách giao tiếp tích cực, tôn trọng cảm xúc của trẻ và phối hợp với giáo viên trong hình thành hành vi tích cực cho trẻ.

Các giải pháp trong sáng kiến có sự gắn kết chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau và tác động đồng bộ đến chất lượng giáo dục nhà trường; góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc cho giáo viên và trẻ.

3. Khả năng nhân rộng sáng kiến

Sáng kiến đã được triển khai đồng bộ tại 22/22 nhóm lớp của Trường Mầm non Thanh Hải trong năm học 2025–2026 và mang lại hiệu quả tích cực trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Các giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, dễ thực hiện, có tính khả thi cao và có thể áp dụng rộng rãi tại các cơ sở giáo dục mầm non có điều kiện tương đồng bởi:

Sáng kiến tập trung vào đổi mới quản lý chuyên môn, nâng cao năng lực giáo viên, xây dựng môi trường giáo dục hạnh phúc và giáo dục cảm xúc – kỹ năng xã hội cho trẻ. Các giải pháp không yêu cầu nhiều kinh phí hay trang thiết bị hiện đại mà chủ yếu tận dụng cơ sở vật chất sẵn có, nguyên vật liệu mở, nguyên vật liệu tái chế và sự phối hợp của phụ huynh nên phù hợp với cả các trường mầm non khu vực nông thôn.

Các biện pháp được xây dựng bám sát yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non hiện nay, phù hợp với chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” và định hướng “Trường học hạnh phúc”. Giáo viên có thể linh hoạt vận dụng phù hợp với từng nhóm lớp và điều kiện thực tế.

Qua quá trình áp dụng, giáo viên đã tích cực đổi mới phương pháp giáo dục, quan tâm hơn đến cảm xúc của trẻ; trẻ mạnh dạn, tự tin, tích cực tham gia hoạt động và kỹ năng giao tiếp, hợp tác được nâng cao rõ rệt. Hiệu quả thực tế của sáng kiến là cơ sở khẳng định khả năng nhân rộng tại các trường mầm non trên địa bàn xã Thanh Lâm và các đơn vị có điều kiện tương đồng.

4. Hiệu quả áp dụng, lợi ích thu được từ sáng kiến.

Sau khi triển khai đồng bộ các biện pháp “*Chỉ đạo giáo viên xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm*”, chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ tại Trường Mầm non Thanh Hải đã có những chuyển biến mang lại hiệu quả rõ rệt cụ thể:

- **Hiệu quả về mặt khoa học:** Góp phần làm rõ vai trò của giáo dục cảm xúc – xã hội và môi trường giáo dục tích cực trong xây dựng trường mầm non hạnh phúc. Các giải pháp được xây dựng phù hợp với Chương trình Giáo dục mầm non, chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” và định hướng “Trường học hạnh phúc”. Qua áp dụng thực tế, giáo viên đã đổi mới phương pháp giáo dục, biết quan tâm đến cảm xúc của trẻ, tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm, khám phá và phát huy tính tích cực, sáng tạo. Đồng thời, sáng kiến góp phần nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng giao tiếp sư phạm và tổ chức hoạt động cho giáo viên.

- **Hiệu quả về mặt kinh tế:** Nhà trường tận dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, sử dụng nguyên vật liệu mở, nguyên vật liệu tái chế và huy động sự phối hợp của phụ huynh để xây dựng môi trường giáo dục. Giáo viên chủ động

làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ hoạt động học tập và trải nghiệm cho trẻ, giúp tiết kiệm kinh phí nhưng vẫn nâng cao chất lượng giáo dục và tạo môi trường học tập thân thiện, gần gũi.

- **Hiệu quả xã hội:** Sáng kiến góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện và hạnh phúc cho trẻ. Trẻ mạnh dạn, tự tin, tích cực tham gia các hoạt động; kỹ năng giao tiếp, hợp tác và tự phục vụ được nâng cao. Giáo viên có tinh thần đoàn kết, chia sẻ và đổi mới phương pháp giáo dục tích cực hơn. Phụ huynh tin tưởng, tích cực phối hợp với nhà trường trong chăm sóc, giáo dục trẻ; từ đó tăng cường sự gắn kết giữa gia đình – nhà trường – cộng đồng và góp phần xây dựng tập thể sư phạm vững mạnh.

- **Kết quả cụ thể sau khi áp dụng sáng kiến**

+ **Đối với đội ngũ giáo viên**

* Kết quả khảo sát giáo viên sau khi áp dụng biện pháp

Bảng 1. So sánh kết quả khảo sát giáo viên trước – sau khi áp dụng biện pháp

TT	Số lượng Gv được KS	Tiêu chí khảo sát	Trước khi áp dụng biện pháp		Sau khi áp dụng biện pháp	
			Đạt tốt	Tỷ lệ %	Đạt tốt	Tỷ lệ %
1	39	Giáo viên hiểu đúng và vận dụng quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong tổ chức hoạt động	8	20.5	37	95
2	39	Giáo viên biết xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, tạo cảm xúc tích cực cho trẻ	10	25.6	36	92,3
3	39	Giáo viên tổ chức hoạt động học, chơi đảm bảo trẻ được lựa chọn, trải nghiệm, thể hiện ý kiến cá nhân	12	30.8	35	90
4	39	Giáo viên tổ chức hoạt động học, chơi đảm bảo trẻ được lựa chọn, trải nghiệm, thể hiện ý kiến cá nhân	10	25.6	36	92,3

TT	Số lượng Gv được KS	Tiêu chí khảo sát	Trước khi áp dụng biện pháp		Sau khi áp dụng biện pháp	
			Đạt tốt	Tỷ lệ %	Đạt tốt	Tỷ lệ %
5	39	Giáo viên biết lồng ghép giáo dục cảm xúc – kỹ năng xã hội trong hoạt động hằng ngày	15	38.5	37	95
6	39	Giáo viên phối hợp với cha mẹ trẻ trong xây dựng môi trường giáo dục hạnh phúc cho trẻ	12	30.8	36	92,3

So với thời điểm trước khi áp dụng sáng kiến, tỷ lệ giáo viên đạt mức *tốt* ở tất cả các tiêu chí đều tăng rõ rệt. Đặc biệt, tiêu chí hiểu và vận dụng quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm tăng từ 20,5% lên 95%, cho thấy các biện pháp tập huấn, sinh hoạt chuyên môn và chỉ đạo chuyên sâu đã tác động trực tiếp đến nhận thức và hành động của giáo viên.

Tỷ lệ giáo viên ở mức *trung bình* giảm mạnh, cho thấy giáo viên không chỉ “biết” mà đã “làm được” trong thực tiễn lớp học. Dự kiến đến cuối năm học 2025–2026, khi các biện pháp tiếp tục được duy trì và hoàn thiện, tỷ lệ giáo viên đạt mức *tốt* sẽ chiếm đa số, góp phần hình thành đội ngũ giáo viên tự tin, chủ động, hạnh phúc trong nghề.

+ Hiệu quả đối với trẻ

* Kết quả khảo sát trẻ sau khi áp dụng biện pháp

Bảng 2. So sánh mức độ đạt được của trẻ trước – sau khi áp dụng biện pháp

STT	Số trẻ được khảo sát	Tiêu chí khảo sát	Số trẻ đạt đầu năm học		Số trẻ đạt tháng 12/2025	
			Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
1	529	Trẻ vui vẻ, yên tâm khi đến trường, tham gia các hoạt động trong ngày	298	56,3	503	95

STT	Số trẻ được khảo sát	Tiêu chí khảo sát	Số trẻ đạt đầu năm học		Số trẻ đạt tháng 12/2025	
			Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
2	529	Trẻ mạnh dạn giao tiếp, bày tỏ nhu cầu và cảm xúc với cô giáo	247	46,7	503	95
3	529	Trẻ chủ động tham gia hoạt động học và vui chơi, biết lựa chọn hoạt động phù hợp	236	44,6	476	90
4	529	Trẻ biết hợp tác, chia sẻ, thể hiện hành vi thân thiện với bạn	261	49,3	492	93
5	529	Trẻ có biểu hiện cảm xúc tích cực: tự tin, vui vẻ, ít lo lắng, sợ hãi	254	48,0	503	95

Kết quả khảo sát cho thấy trẻ có sự thay đổi rõ rệt về trạng thái cảm xúc, hành vi và mức độ tham gia hoạt động. Tỷ lệ trẻ vui vẻ, yên tâm khi đến trường tăng gần 40%, phản ánh môi trường giáo dục đã thực sự trở nên thân thiện, an toàn và gần gũi với trẻ.

Các tiêu chí liên quan đến giao tiếp, bày tỏ cảm xúc, chủ động tham gia hoạt động đều tăng mạnh. Điều này cho thấy khi trẻ được tôn trọng, được lựa chọn và được giáo dục trong môi trường tích cực, trẻ sẽ tự tin hơn, mạnh dạn hơn và hứng thú hơn với các hoạt động ở trường.

+ Hiệu quả đối với nhà trường và cha mẹ trẻ

Đối với nhà trường: Chất lượng giáo dục được nâng cao, môi trường sư phạm tích cực, đoàn kết; hình ảnh nhà trường thân thiện, nhân văn được khẳng định trong cộng đồng.

Đối với cha mẹ trẻ : Tỷ lệ cha mẹ trẻ tin tưởng, tích cực phối hợp tăng rõ rệt; cha mẹ trẻ hiểu và đồng hành cùng nhà trường trong giáo dục cảm xúc, hành vi cho trẻ. Cha mẹ trẻ chủ động trao đổi với giáo viên về tâm lý của trẻ, tham gia các hoạt động trải nghiệm, cùng nhà trường xây dựng môi trường giáo dục hạnh phúc.

D. KẾT LUẬN

Sáng kiến “*Một số biện pháp chỉ đạo giáo viên xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm*” có ý nghĩa thiết thực và tác dụng rõ rệt đối

với công tác quản lý, giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục tại trường mầm non. Việc áp dụng đồng bộ các biện pháp của sáng kiến đã góp phần nâng cao nhận thức và năng lực chuyên môn của đội ngũ giáo viên trong thực hiện giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; từng bước xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, giàu tính trải nghiệm, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay.

Đối với công tác quản lý, sáng kiến giúp người cán bộ quản lý đổi mới phương thức chỉ đạo theo hướng đồng hành, hỗ trợ, lấy sự phát triển của giáo viên và trẻ làm trung tâm. Công tác sinh hoạt chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ được tổ chức khoa học, thiết thực hơn, góp phần xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, tích cực và hạnh phúc. Đối với hoạt động giảng dạy và giáo dục, giáo viên chủ động hơn trong việc thiết kế và tổ chức các hoạt động học, chơi phù hợp với nhu cầu, hứng thú và khả năng của trẻ; trẻ được tôn trọng, lắng nghe, mạnh dạn thể hiện bản thân, phát triển toàn diện cả về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm và kỹ năng xã hội.

Qua thực tiễn áp dụng, người viết nhận thấy sáng kiến có tính khả thi cao, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và có thể nhân rộng tại các cơ sở giáo dục mầm non khác. Hiệu quả của sáng kiến không chỉ thể hiện qua các số liệu khảo sát mà còn thể hiện rõ trong sự thay đổi tích cực về môi trường giáo dục, thái độ nghề nghiệp của giáo viên, sự tin tưởng của cha mẹ trẻ và niềm vui, hạnh phúc của trẻ khi đến trường.

Từ quá trình nghiên cứu và triển khai sáng kiến, bản thân tôi rút ra bài học kinh nghiệm sâu sắc: công tác quản lý giáo dục mầm non cần xuất phát từ thực tiễn; người cán bộ quản lý phải biết lắng nghe, thấu hiểu, tạo động lực và truyền cảm hứng cho đội ngũ; chỉ khi giáo viên hạnh phúc, tâm huyết với nghề thì mới có thể xây dựng được một trường mầm non thực sự hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm.

2. Kiến nghị

*** Đối với Tổ/Nhóm chuyên môn**

Tiếp tục nghiên cứu, chia sẻ kinh nghiệm, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả trong xây dựng lớp học hạnh phúc, giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

Tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, dự giờ – rút kinh nghiệm, hỗ trợ giáo viên còn hạn chế trong tổ chức hoạt động giáo dục.

*** Đối với Ban lãnh đạo nhà trường**

Tạo điều kiện về cơ sở vật chất, không gian học tập linh hoạt, tăng cường đồ dùng, học liệu phục vụ hoạt động trải nghiệm của trẻ.

Bố trí thời gian hợp lý cho giáo viên tham gia tập huấn, sinh hoạt chuyên môn; có chính sách động viên, khen thưởng kịp thời đối với những cá nhân, tập thể thực hiện tốt mô hình trường mầm non hạnh phúc.

*** Đối với Phòng Văn hóa – Xã hội**

Có định hướng chỉ đạo thống nhất, tổ chức các lớp tập huấn chuyên đề về xây dựng trường mầm non hạnh phúc, giáo dục cảm xúc – xã hội cho trẻ.

Khuyến khích nhân rộng các sáng kiến hiệu quả, tạo điều kiện để các nhà trường giao lưu, học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm ở quy mô rộng hơn.

Trên đây là nội dung sáng kiến kinh nghiệm với đề tài “*Một số biện pháp chỉ đạo giáo viên xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm*” đã được tôi nghiên cứu, áp dụng và gặt hái được những kết quả thiết thực. Rất mong nhận được sự góp ý, giúp đỡ của các đồng chí lãnh đạo và bạn bè đồng nghiệp để sáng kiến kinh nghiệm của tôi hoàn thiện hơn, được áp dụng rộng rãi trong các trường mầm non đáp ứng với sự phát triển của Giáo dục và Đào tạo trong giai đoạn hiện nay./.

Xin trân trọng cảm ơn!

*** Cam kết không sao chép, vi phạm bản quyền**

Chúng tôi xin cam đoan sáng kiến trên do hai đồng tác giả tự nghiên cứu, xây dựng và áp dụng trong thực tiễn công tác; không sao chép nội dung của cá nhân hoặc tổ chức khác.

Sáng kiến không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, quyền tác giả theo quy định của pháp luật và chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính trung thực của nội dung sáng kiến.

Thanh Lâm, ngày 11 tháng 5 năm 2026

XÁC NHẬN CỦA LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

ĐỒNG TÁC GIẢ
SÁNG KIẾN

Phạm Thị Thơm

Bùi Thị Thu Vũ Thị Thủy

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục & Đào tạo – Tài liệu hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục cảm xúc- xã hội (SEL) cho trẻ mầm non năm học 2025-2026.
2. Lê Thị Bích Hồng- *Giáo trình mầm con và các ứng dụng trong thực tiễn tổ chức hoạt động giáo dục*, NXB Giáo dục Việt Nam.
3. Ngô Hiểu Huy (2013), *Phương pháp giáo dục tối ưu dành cho trẻ 0-6 tuổi* (Thành Trung dịch), NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
4. Kế hoạch của trường Mầm non Thanh Hải về “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”
5. NXB Giáo dục Việt Nam- Hướng dẫn thực hiện chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non, NXB Giáo dục Việt Nam.
6. John Hattie- *Visible Learning for Teachers* (2012): Niềm tin (thái độ) của giáo viên và môi trường làm việc cộng tác là chìa khóa để tối đa hóa thành công của học sinh
7. Gardner- Trí Thông Minh Của Gardner
8. Jerome Bruner- phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục vòng xoắn
9. Sở GD&ĐT Ninh Bình Công văn số 758/SGDĐT-GDMN ngày 10 tháng 9 năm 2025 của SGD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025-2026;

